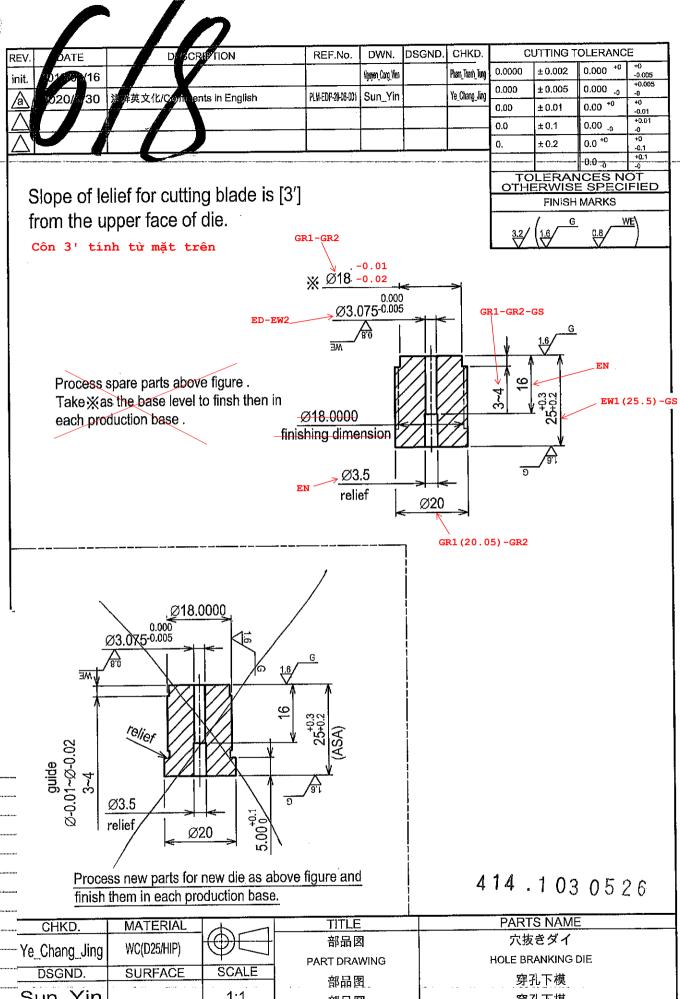
20

120

Co

30



CHKD.	MATERIAL	4 -	TITLE	PARTS NAME
	WC(D25/HIP)	(\oplus)	图品部	穴抜きダイ
Ye_Chang_Jing	WO(DZJHIIF)	7	PART DRAWING	HOLE BRANKING DIE
DSGND.	SURFACE	SCALE	图品馆	穿孔下模
Sun_Yin		1:1	· · · · · · · · · · · · · · · · · · ·	穿孔下模
DWN.	QUENCH&TEMPER	SIZE	DATE	DWG.No.
Sun_Yin	HRC ~	A4V	2012/03/16	S886222

SNO: S886222	
SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:	
NGƯỜI THIẾT LẬP: 10197	
DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: WCD25 Ø22*27	EW1:30 ED:20 GR1:90 EW2:60 GR2:60 GS:30 EN:40 KT